CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

Xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2035

Đơn vị: Trường THCS Thạch Bình

UBND HUYỆN NHO QUAN
TRƯỜNG THCS THẠCH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 46/KH-CL-THCSTB

Thạch Bình, ngày 25 tháng 04 năm 2025

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 -2030 và tầm nhìn 2035

Trường THCS Thạch Bình được thành lập năm 1966. Trong suốt chặng đường ấy, nhà trường đã không ngừng phấn đấu, xây dựng và trưởng thành, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương, đất nước.

Đến thời điểm hiện tại trường THCS Thạch Bình đã triển khai đầy đủ có chất lượng các hoạt động của ngành, nhiệt tình tham gia các hoạt động xã hội luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Minh chứng cho sự tiến bộ ấy là trường được công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia lần đầu vào năm 2009; tái chuẩn năm 2016; tháng 3/2024 nhà trường được công nhận KĐCL mức độ 3 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Chất lượng giáo dục của nhà trường ổn định và phát triển bền vững: tỷ lệ học sinh khá, giỏi hàng năm đạt từ 45% trở lên; tỷ lệ xếp loại hạnh kiểm khá tốt trên 97%; tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở hằng năm đạt bình quân trên 97.5%; tỷ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 các trường THPT công lập, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp đạt trên 80%.

Nhà trường đã được 01 lần nhận Huân chương lao động hạng ba; 02 lần được nhận cờ thi đua cấp tỉnh cho đơn vị dẫn đầu phong trào. Nhiều năm liền trường đạt danh hiệu: "Tập thể Lao động Xuất sắc", "Tập thể Lao động Tiên tiến". Trong các kỳ thi hội thi HSG cấp huyện nhà trường luôn được UBND huyện tặng giấy khen cho đơn vị có thành tích cao trong công tác bồi dưỡng HSG.

Trường THCS Thạch Bình luôn là niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân xã Thạch Bình và đang từng bước trở thành trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương.

Kế koạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động, phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách, hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của Trường THCS Thạch Bình là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục. Nhà trường quyết tâm khẳng định

mình, với sứ mệnh: ***"Xây dựng nhà trường chuẩn mực, có chất lượng giáo dục cao và toàn diện. Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, nề nếp, kỷ cương để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng mạnh mẽ và trở thành công dân tốt".***

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong: (*Thời điểm tháng 3 năm 2025)*

1.1. Số liệu - thông tin

1.1.1 Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Biên chế:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Đảng viên
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	0	0	1	0	1
Phó hiệu trưởng	1	1	0	0	1	0	1
Giáo viên	30	24	9	0	28	02	26
Nhân viên	2	2	0	0	2	0	0
Cộng	**34**	**28**	**9**	**01**	**32**	**02**	28

- Hợp đồng LĐ:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Đảng viên
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Giáo viên	2	2	0	0	02	0	0
Nhân viên	1	0	0	0	01	0	0
Cộng	**3**	**2**	**0**	**0**	**03**	**0**	**0**

- Tỉ lệ giáo viên: 1.8 giáo viên/lớp.

1.1.2. Học sinh - Quy mô lớp học

TT	Năm học	Tổng số HS	Số lớp	Trong đó							
				Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
				Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp
1	2024-2025	782	18	203	5	220	5	183	4	176	4
2	2025-2026	759	19	192	5	203	5	220	5	183	4
3	2026-2027	810	20	198	5	192	5	203	5	220	5
4	2027-2028	739	18	169	4	198	5	192	5	203	5
5	2028-2029	738	19	181	5	169	4	198	5	192	5
6	2029-2030	726	18	178	4	181	5	169	4	198	5
7	2030-2031	724	18	196	5	178	4	181	5	169	4

- Tỷ lệ HS dân tộc mường khoảng: 68.9%;
- Tỷ lệ bình quân HS/lớp khoảng: 40 đến 45 HS/lớp.

1.1.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Số TT	Tên phòng	Số lượng	Số TT	Tên phòng	Số lượng
1	Khối Lớp học	18	4	Phòng bảo vệ	1
2	Khối các phòng bộ môn	10	5	Phòng y tế	1
	- Phòng KHTN	*3*	6	Phòng tư vấn tâm lý	1
	- Phòng KHXH	*1*	7	Phòng Hiệu trưởng	1
	- Phòng Âm nhạc	*1*	8	Phòng P. Hiệu trưởng	2
	- Phòng Tin học	*1*	9	Phòng họp	1
	- Phòng Công nghệ	*1*	10	Phòng tổ CM + VP	3
	- Phòng Mỹ thuật	*1*	11	Phòng truyền thống	1
	- Phòng Tiếng anh	2	12	Phòng Công đoàn	1
3	Nhà đa năng	1	13	Phòng Đội	1

- Máy tính: 60 chiếc (50 tại phòng tin; 10 tại các phòng làm việc)
- Máy chiếu: 11 chiếc
- Màn hình tương tác: 8 chiếc
- Màn hình hiển thị: 11 chiếc.

1. 2. Phân tích điểm mạnh

- Các đ/c trong BGH có năng lực quản lý tốt, sáng tạo, dám nghĩ dám làm; đoàn kết, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả.

- 100% CB-GV-NV trong nhà trường thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của ngành. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với đặc điểm, điều kiện của nhà trường. 100% CB-GV-NV thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong nhà trường, là tấm gương cho HS noi theo.

- 100 % Giáo viên được tập huấn, chuyên đề các nội dung cho thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo tương đối tốt trình độ và năng lực công tác.

- Đa số học sinh chăm ngoan, có ý thức tự giác trong học tập và tu dưỡng đạo đức tác phong. Chất lượng các mặt giáo dục trong những năm gần đây đều đảm bảo đạt mức trung bình trong toàn huyện.

- Nhà trường có đủ lớp học, phòng học bộ môn theo quy định:

+ Phòng học kiên cố, an toàn. Có đủ bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên; có máy chiếu hoặc màn hình tương tác tương đối đảm bảo cho việc dạy và học.

+ Các phòng bộ môn đã được mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ tốt cho việc thực hành thí nghiệm và học tập; phòng tin học được bố trí 50 máy tính.

- Có thư viện gồm 2 phòng với số lượng sách đảm bảo. Có nhân viên thư viện chuyên trách. Diện tích phòng đọc đáp ứng đủ nhu cầu cho bạn đọc.

- Có nhà đa năng, sân chơi bãi tập để học sinh tham gia vui chơi và tổ chức các hoạt động tập thể một cách có hiệu quả.

1.3. Phân tích điểm yếu

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

+ Tỷ lệ GV trên lớp chưa đảm bảo, mất cân đối về bộ môn. Hiện tại nhà trường còn thiếu GV và không thể tìm nguồn để HĐ dù đã được UBND huyện giao chỉ tiêu HĐ.

+ Vẫn còn có GV chưa thành thạo trong việc ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp dạy học theo CTGDPT mới 2018.

***- Chất lượng học sinh*:** Một số học sinh chưa có ý thức tự giác học tập, việc tự học, tự rèn luyện còn hạn chế. Phụ huynh chủ yếu là thuần nông, một số đi làm ăn xa con em ở nhã cùng ông bà nên không có thời gian phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục..

- Cơ sở vật chất:

+ Một số phòng học đã được xây dựng từ lâu nên không đảm bảo diện tích theo quy định.

+ Bãi tập của HS chưa đảm bảo về trang thiết bị.

+ Tường bao của nhà trường nhiều khu vực còn thấp chưa đảm bảo an toàn.

+ Nhà vệ sinh của HS chưa đảm bảo diện tích sử dụng

+ Một số nền, cửa, và điện của một số lớp học chưa đảm bảo

+ Thiết bị dạy học theo chương trình GDPT mới đã được mua sắm tuy nhiên chưa đầy đủ theo quy định.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Số liệu, thông tin cụ thể

- Xã Thạch Bình là xã miền núi nằm ở phía tây bắc huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, xã có diện tích tự nhiên 2.517,15 ha, được trải dài tên 10 km theo hướng tây bắc- đông nam; ba phía tây, bắc, đông tiếp giáp với 3 xã thuộc 2 huyện Yên Thủy, Lạc Thủy của tỉnh Hòa Bình; phía nam giáp xã Phú Sơn, huyện Nho Quan. Địa bịa bàn xã như một thung lũng, nghiêng dần về phía đông nam do vậy không bị úng, lụt. Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế toàn diện theo hướng công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất cây trồng. Đẩy mạnh chăn nuôi, phát triển ngành nghề dịch vụ, nâng cao thu nhập. Tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nguồn đầu tư dự án xây dựng cơ sở hạ tầng. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới. Quan tâm đầu tư cho các nhà trường trên địa bàn. Tuy nhiên đời sống nhân dân trong xã chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, một số hộ gia đình làm nghề dịch vụ nhỏ lẻ. Điều

kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến điều kiện học tập của học sinh. Trình độ dân trí trong cộng đồng có sự chênh lệch, một bộ phận nhân dân chưa thực sự quan tâm đến giáo dục, đặc biệt là bậc học THCS. Địa bàn rộng, học sinh ở các thôn xa gặp khó khăn trong việc đi lại, nhất là vào mùa mưa bão.

- Hiện nay, chủ trương của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương đang đẩy mạnh việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp xã, huyện nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý. Việc xoá cấp huyện, dồn xã, dồn trường là một xu hướng tất yếu, kéo theo những thay đổi trong cơ cấu tổ chức, nguồn lực giáo dục và cơ hội học tập của học sinh.

- Bên cạnh đó, ngành giáo dục cả nước đang tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và hướng tới hội nhập quốc tế trong giáo dục.

2.2. Phân tích cơ hội

- Sự tín nhiệm: Nhà trường đã có sự tín nhiệm, tin tưởng của học sinh và cha mẹ học sinh trong toàn xã về kết quả các hoạt động GD trong nhiều năm.

- Hỗ trợ từ chính sách: Việc dồn xã, dồn trường có thể giúp nhà trường nhận được sự đầu tư tốt hơn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

- Hợp tác, giao lưu: Xu hướng đổi mới giáo dục mở ra nhiều cơ hội hợp tác với các trường trong và ngoài huyện, từ đó giúp giáo viên và học sinh tiếp cận với phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Ứng dụng công nghệ: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy giúp khắc phục một phần khó khăn về khoảng cách địa lý, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận tri thức dễ dàng hơn.

- Chất lượng giáo dục cải thiện: Khi dân trí được nâng cao, nhận thức của phụ huynh về tầm quan trọng của giáo dục sẽ ngày càng được cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

2.3. Phân tích thách thức

- Khó khăn do điều kiện kinh tế - xã hội và địa bàn

+ Khoảng cách địa lý: Việc học sinh phải đi học xa hơn, làm gia tăng nguy cơ bỏ học, đặc biệt với những em có hoàn cảnh khó khăn. Mùa mưa bão, đường sá xuống cấp ảnh hưởng đến việc đến trường của học sinh.

+ Chênh lệch nhận thức về giáo dục: Một bộ phận phụ huynh chưa thực sự coi trọng giáo dục, vẫn còn tâm lý cho con nghỉ học sớm để lao động, đặc biệt là sau bậc THCS. Điều này ảnh hưởng đến việc duy trì sĩ số và chất lượng giáo dục.

+ Đời sống nhân dân còn khó khăn: Nhiều gia đình chưa có điều kiện đầu tư cho con em học tập đầy đủ (mua sách vở, thiết bị học tập, tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ,…), làm ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

+ Thiếu sự gắn kết giữa nhà trường và cộng đồng: Một số phụ huynh còn thụ động, chưa phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong quản lý, giáo dục học sinh. Điều này ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động giáo dục toàn diện.

- Thách thức trong giai đoạn đổi mới giáo dục, thay đổi chính sách, địa giới hành chính

+ Chương trình giáo dục phổ thông mới đặt ra yêu cầu cao hơn: Việc chuyển đổi từ giáo dục truyền thụ kiến thức sang phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đòi hỏi nhà trường phải có sự thay đổi mạnh mẽ trong phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, đội ngũ giáo viên chưa hoàn toàn bắt nhịp kịp với đổi mới này.

+ Thiếu giáo viên có chuyên môn sâu trong một số môn học mới: Các môn như Tin học, Hoạt động trải nghiệm,... yêu cầu giáo viên có chuyên môn cao, nhưng hiện nay nhiều trường miền núi còn thiếu giáo viên giảng dạy các bộ môn này.

+ Cơ sở vật chất chưa đáp ứng đầy đủ: Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học ngày càng quan trọng, nhưng nhiều trường chưa có đủ trang thiết bị như phòng học bộ môn, máy chiếu, máy tính, đường truyền internet ổn định... để đáp ứng yêu cầu giảng dạy mới.

+ Khó khăn trong đổi mới phương pháp giảng dạy: Giáo viên phải đổi mới phương pháp theo hướng phát huy tính chủ động của học sinh, nhưng học sinh miền núi, vùng khó khăn còn hạn chế về kỹ năng tự học, dẫn đến việc tiếp cận các phương pháp mới gặp nhiều trở ngại.

+ Sức ép về kết quả: Việc đổi mới giáo dục đòi hỏi sự linh hoạt, sáng tạo, nhưng nhà trường vẫn phải đảm bảo thành tích thi đua, kết quả kiểm tra đánh giá theo các yêu cầu của cấp trên, tạo ra áp lực cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

+ Biến động về đội ngũ giáo viên: Việc sáp nhập, dồn trường có thể làm thay đổi cơ cấu nhân sự, gây khó khăn trong quản lý đội ngũ và ổn định tổ chức giảng dạy.

+ Cạnh tranh giữa các trường: Trong xu thế đổi mới, các trường phải nâng cao chất lượng để thu hút học sinh, tạo ra sự cạnh tranh giữa các trường, đặc biệt trong công tác tuyển sinh và duy trì sĩ số.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Nhà trường cam kết xây dựng một môi trường giáo dục tiên tiến, thân thiện, an toàn và hạnh phúc; tạo cơ hội học tập bình đẳng cho tất cả học sinh, đặc biệt là học sinh vùng miền núi, vùng khó khăn. Chúng tôi hướng đến việc trang bị cho học sinh không chỉ kiến thức vững chắc mà còn kỹ năng sống, phẩm chất đạo đức, giúp các em tự tin hội nhập và phát triển bản thân.

2. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Trách nhiệm: Mỗi giáo viên, học sinh và cán bộ nhà trường luôn đề cao tinh thần trách nhiệm trong học tập, giảng dạy và quản lý.

- Đoàn kết: Xây dựng môi trường học tập và làm việc trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau.

- Sáng tạo: Không ngừng đổi mới phương pháp dạy và học, khuyến khích tư duy sáng tạo, phát huy thế mạnh của từng cá nhân.

- Tôn trọng: Mỗi thành viên trong nhà trường đều được đối xử công bằng, tôn trọng sự khác biệt và phát huy năng lực cá nhân.

- An toàn: Xây dựng một môi trường học đường lành mạnh, không bạo lực, không nguy cơ tiềm ẩn, đảm bảo sự an tâm cho học sinh, giáo viên và phụ huynh.

- Hạnh phúc: Tạo dựng không gian học tập thân thiện, khuyến khích niềm vui trong học tập, giảng dạy và hoạt động ngoại khóa, giúp học sinh phát triển toàn diện cả về trí tuệ, cảm xúc và kỹ năng sống.

- Phát triển bền vững: Hướng tới giáo dục toàn diện, trang bị kiến thức và kỹ năng cho học sinh để đáp ứng yêu cầu của thời đại.

3. Tầm nhìn

Nhà trường phấn đấu trở thành một cơ sở giáo dục chất lượng, là nơi học sinh được học tập trong môi trường hiện đại, nhân văn, phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức và thể chất. Trong giai đoạn đổi mới giáo dục, nhà trường đặt mục tiêu ứng dụng mạnh mẽ công nghệ vào giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo viên, tăng cường hợp tác với các đơn vị giáo dục trong và ngoài địa phương, hướng đến xây dựng một mô hình trường học tiên tiến.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Nhà trường hướng tới xây dựng một môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc, chất lượng, tạo điều kiện thuận lợi nhất để học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và năng lực hội nhập. Trường phấn đấu trở thành một cơ sở giáo dục tiên tiến, ứng dụng công nghệ hiện đại, có đội ngũ giáo viên giỏi, học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo. Đồng thời, nâng cao chất lượng quản lý, phát triển cơ sở vật chất, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

2. Mục tiêu theo giai đoạn

2.1. Mục tiêu ngắn hạn (1-3 năm)

- Ổn định bộ máy tổ chức nhà trường nâng cao hiệu quả quản lý.

- Nâng cao chất lượng giáo viên thông qua tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, phát triển chuyên môn theo hướng hiện đại.

- Thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Cải thiện điều kiện cơ sở vật chất: nâng cấp tường bao, nhà vệ sinh, trang bị thêm thiết bị dạy học, cải thiện hệ thống công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng "Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc", đảm bảo môi trường học tập thân thiện, không bạo lực học đường.

2.2. Mục tiêu trung hạn (3-5 năm)

- Xây dựng đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Mở rộng, nâng cao chất lượng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, đơn vị giáo dục trong và ngoài địa phương để nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Cải thiện môi trường học tập xanh – sạch – đẹp, đảm bảo an toàn trường học theo các tiêu chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Mục tiêu dài hạn (5-10 năm)

- Phấn đấu trở thành trường học chất lượng cao trong khu vực, có uy tín về đào tạo, phát triển toàn diện học sinh; đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về giáo dục, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và kết quả học tập của học sinh.

- Phát triển mô hình trường học thông minh, hiện đại, ứng dụng công nghệ trong quản lý, giảng dạy và học tập.

- Đẩy mạnh giáo dục STEM, ngoại ngữ, tin học để học sinh có đủ năng lực hội nhập với xu thế giáo dục hiện đại.

3. Chỉ tiêu cụ thể:

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: - Cán bộ quản lý:

- 100% Cán bộ QL đạt trình độ chuyên môn chuẩn, có năng lực và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; có trình độ ngoại ngữ cơ bản; hàng năm được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng từ Khá trở lên;

- Tổ trưởng, tổ phó: 100% đạt trình độ chuyên môn chuẩn, được bồi dưỡng lý luận chính trị đạt từ sơ cấp trở lên; có năng lực và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; hàng năm được đánh giá xếp loại viên chức và chuẩn nghề nghiệp đạt từ Khá trở lên;

- Cán bộ giáo viên: 100% đạt trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn, 100% có năng lực và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, hàng năm 100% giáo viên được đánh giá xếp loại viên chức và chuẩn nghề nghiệp đạt từ Khá trở lên, 70% đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên;

- Nhân viên: 100% đạt trình độ chuẩn; 100% có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện CNTT đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác, tiếp cận và

ứng dụng công nghệ mới trong công tác, hàng năm 100% nhân viên được đánh giá xếp loại viên chức đạt từ Khá trở lên.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành. 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên có bản lĩnh chính trị kiên định vững vàng, phẩm chất đạo đức nhà giáo trong sáng lối sống giản dị hòa đồng thân thiện.

2.2. Học sinh:

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học trên địa bàn vào lớp 6;

- Đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

- Chất lượng giáo dục:

+ Kết quả rèn luyện: 97,5% học sinh đạt Khá, Tốt trở lên.

+ Kết quả xếp loại học tập: 60% học sinh đạt Khá, Tốt trở lên. (T: 16% trở lên)

+ Học sinh bỏ học/lưu ban không quá 1.0%.

+ Chất lượng mũi nhọn: Duy trì ít nhất có 05 HS/năm học đạt gải cấp tỉnh các môn văn hoá. Các sân chơi trí tuệ phấn đấu có HS đạt giải cấp Quốc gia.

+ Học sinh đỗ tốt nghiệp THCS: đạt từ 99% trở lên.

+ Học sinh đỗ vào các trường THPT đạt 80% trở lên; Điểm bình quân các môn từ 5.5 trở lên.

+ Học sinh có được các kỹ năng (kỹ năng giao tiếp, ứng xử, làm việc cá nhân, làm việc nhóm, tham gia hoạt động tập thể, ứng phó với các tình huống nguy hiểm,…); học sinh có nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh, kỷ luật; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện; có ý thức học tập suốt đời, phát triển năng lực cá nhân.

3. Cơ sở vật chất:

- Duy trì tốt cơ sở vật chất hiện có, tạo khuôn viên trường lớp đảm bảo các tiêu chuẩn: Xanh-Sạch-Đẹp - An toàn. Bổ sung và sửa chữa kịp thời các công trình hạng mục, sân chơi, bãi tập....phù hợp yêu cầu thực tế. Trang bị đầy đủ máy vi tính phục vụ tốt cho việc dạy học môn tin học; trang bị ti vi có kết nối internet cho các phòng học; bàn ghế học sinh đạt chuẩn;

- Tham mưu mua sắm bổ sung sách thư viện, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu.

4. Chỉ tiêu thi đua hàng năm:

- Nhà trường: đạt danh hiệu Tập thể TĐTT; Tập thể LĐXS.

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh.

- Phong trào hoạt động Đoàn, Đội; văn nghệ; TDTT; các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Xếp loại tốt trở lên

- Hàng năm có từ 70% CB-GV-NV đạt danh hiệu lao động Tiên tiến trở lên.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Tổ chức và quản lí nhà trường

- Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường có lộ trình cụ thể, sẵn sàng có những dự đoán và đón đầu các công việc để có những giải pháp kịp thời phù hợp với điều kiện địa phương và nhà trường. Tích cực tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền về việc đầu tư về đội ngũ và cơ sở vật chất đáp ứng đủ GV theo yêu cầu.

- Chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong việc chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường. Phân công công việc khoa học hợp lý, hợp tình. Tạo môi trường làm việc năng động thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với điều kiện làm việc tốt nhất để CB, GV, NV đều muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá nội bộ nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Thường xuyên đổi mới công tác thi đua-khen thưởng: định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của CB-GV-NV thông qua các tiêu chí về hiệu quả đóng góp đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó đề nghị khen thưởng động viên xứng đáng.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ; Xây dựng kế hoạch khoa học- hợp lý, làm việc khách quan, công tâm, tất cả vì tập thể và vì học sinh.

- Có quy chế quản lý tài sản, tài chính hợp lý: Xây dựng hệ thống quy chế: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế phối hợp giữa nhà trường với các đoàn thể; Quy chế ban đại diện Cha mẹ học sinh dựa trên hành lang pháp lí của nhà nước. Sử dụng nghiêm túc có hiệu quả nguồn Ngân sách nhà nước cấp; Lập dự toán, quyết toán đúng nguyên tắc tài chính; quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách phục vụ cho công tác dạy học nhà trường.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, tăng cường công khai, minh bạch trong các hoạt động của trường.

- Nâng cao hiệu quả công tác của các tổ chức trong nhà trường: Phát huy tốt vai trò trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức, đoàn thể (Chi bộ, Công đoàn, TTND, Đội TNTPHCM,…) trong nhà trường theo phương châm: tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

+ Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 2 đến 4 Đảng viên mới trong giai đoạn thực hiện chiến lược. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

+ Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội- Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá – văn nghệ – TDTT…Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực".

+ Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

- Để thực hiện tốt mục tiêu chiến lược đề ra, xác định yếu tố con người đóng vai trò quyết định, do đó nhà trường chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ vững vàng để đáp ứng được những yêu cầu mới.

- Đối với cán bộ quản lý: Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về lãnh đạo, quản lý, giao lưu học tập cho cán bộ quản lý nhà trường. Quán triệt cụ thể rõ ràng các chức năng nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ quản lý nhà trường . Xây dựng lề lối làm việc khoa học, tác phong hiện đại, quan hệ đồng nghiệp, thầy trò thân thiện, đúng mực.Tổ chức hệ thống thông tin trong trường chính xác, thuận lợi, kịp thời. Xây dựng lực lượng kiểm tra nội bộ trường học có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với giáo viên: Tăng cường giải pháp bồi dưỡng và tự bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy, kỹ năng sư phạm, cập nhật kiến thức mới nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng được yêu cầu trong giai đoạn mới.

+Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong công tác xây dựng và phát triển đội ngũ. Từng bước nâng cao năng lực của từng thành viên trong tổ chuyên môn, giáo viên mới ra trường, giáo viên chưa được dạy chuyên cần được quan tâm thường xuyên. Chú trọng lựa chọn và cử giáo viên có phẩm chất tốt, có năng lực chuyên môn đi đào tạo trên chuẩn để tạo nguồn cán bộ nòng cốt.

+ Thường xuyên khích lệ giáo viên có sáng kiến cải tiến phương pháp dạy học chia sẻ cùng đồng nghiệp.

- Đối với nhân viên: Phát huy tính tự chủ, sáng tạo trong công việc được giao nhằm thực hiện nhiệm vụ trong các năm học có hiệu quả.

3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà trường theo hướng hiện đại hoá đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Tiếp tục bổ sung trang thiết bị dạy học cho các phòng học, khối phòng học bộ môn, khu luyện tập thể thao... Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

- Đầu tư thêm nguồn tài liệu, sách tham khảo phục vụ thiết thực, có hiệu quả cho yêu cầu dạy chuyên và cho các hoạt động giáo dục.

- Cải tạo sân chơi, bãi tập, thư viện, đảm bảo môi trường học tập xanh – sạch – đẹp, an toàn.

- Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ giáo dục thể chất, nghệ thuật, hoạt động trải nghiệm của học sinh.

4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài thông qua việc phối hợp tốt với tổ chức thành công Đại hội khuyến học xã các nhiệm kỳ. Tăng cường truyền thông về các hoạt động của nhà trường để thu hút sự ủng hộ của cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tuyên truyền đến cha mẹ học sinh các chủ trương chung của ngành. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh tham gia BHYT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường. Phối hợp phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh chưa ngoan. Vận động phụ huynh thực hiện tốt công trình cha mẹ học sinh hàng năm phù hợp thực tế và hỗ trợ học sinh nghèo, ngoan giỏi vui bước đến trường. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm để phụ huynh hiểu rõ hơn về chương trình giáo dục mới và vai trò đồng hành cùng con em.

- Huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

5.1. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên để nắm vững chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là các phương pháp giảng dạy mới theo hướng phát triển năng lực học sinh. Điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo linh hoạt trong triển khai nội dung, phương pháp dạy học.

+ Xác định: Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

+ Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi CB-GV đều phải áp dụng nhuần nhuyễn *"Dạy ít, học nhiều"*, thực hiện " dạy thật, học thật, đánh giá thật", khắc phục tình trạng "Dạy lý thuyết suông", *tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, trải nghiệm, dã ngoại,*...Xây dựng các *đôi bạn học tập* với quan điểm *"học thầy không tày học bạn"*...Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với *công việc lãnh đạo*. Làm tốt khâu hướng dẫn học ở nhà... để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

+ Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Phát động sâu, rộng các cuộc thi trên mạng Internet, thi sáng tạo khoa học kĩ thuật; hướng

dẫn cho học sinh khai thác nguồn học liệu mở; Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đẩy mạnh đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, giảm bớt việc học thuộc, học tủ.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, giúp giáo viên nâng cao kỹ năng giảng dạy.

5.2. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh

- Xây dựng các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống phù hợp với cấp học, tập trung vào kỹ năng giao tiếp, hợp tác, quản lý cảm xúc, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trò chơi giáo dục, diễn đàn, hội thảo để học sinh được rèn luyện kỹ năng thực tế.

- Phối hợp với chuyên gia tâm lý, các tổ chức xã hội để tư vấn, hướng dẫn học sinh về các vấn đề như bạo lực học đường, an toàn trên mạng, kỹ năng tự vệ, phòng chống xâm hại.

- Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các môn học, giúp học sinh tiếp cận nội dung này một cách tự nhiên và hiệu quả.

5.3. Phát triển các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giúp học sinh định hướng nghề nghiệp từ sớm

- Tổ chức các buổi tham quan thực tế tại các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp địa phương để học sinh có cái nhìn thực tế về các ngành nghề.

- Mời các chuyên gia, cựu học sinh thành đạt đến chia sẻ về kinh nghiệm nghề nghiệp, giúp học sinh có thêm động lực và định hướng tương lai.

- Kết hợp với các trung tâm hướng nghiệp để tư vấn cho học sinh về lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích.

- Tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào các môn học giúp học sinh sớm làm quen với các ngành nghề.

5.4. Tăng cường giáo dục ngoại ngữ, tin học, STEM để học sinh có thể tiếp cận với xu thế giáo dục hiện đại

- Mở rộng các câu lạc bộ tiếng Anh, tổ chức hoạt động giao lưu với giáo viên nước ngoài hoặc tham gia các cuộc thi hùng biện tiếng Anh để rèn luyện khả năng giao tiếp.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, tổ chức các cuộc thi về tin học nhằm kích thích học sinh hứng thú với lập trình, công nghệ số.

- Đẩy mạnh giáo dục STEM qua các dự án thực hành, giúp học sinh vận dụng kiến thức vào thực tế, phát triển tư duy sáng tạo.

- Đầu tư cơ sở vật chất cho phòng tin học, phòng thí nghiệm để tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh thực hành.

6. Tuyên truyền và quảng bá về nhà trường:

- Xây dựng và phát triển kênh truyền thông chính thức:

+ Duy trì và phát triển website của nhà trường: Cập nhật thường xuyên thông tin về hoạt động dạy học, các thành tích nổi bật, kế hoạch tuyển sinh và các sự kiện quan trọng.

+ Xây dựng và quản lý fanpage Facebook/Zalo của trường: Tạo nội dung thu hút về các hoạt động ngoại khóa, thành tích của giáo viên và học sinh, những câu chuyện truyền cảm hứng để tăng mức độ tương tác.

+ Tận dụng các nền tảng truyền thông số: Phát triển kênh YouTube hoặc TikTok để chia sẻ video ngắn về hoạt động học tập, trải nghiệm, giới thiệu về trường.

+ Ứng dụng công nghệ số: Xây dựng thư viện ảnh/video trực tuyến để lưu trữ và chia sẻ hình ảnh, tư liệu về các hoạt động tiêu biểu của trường.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông thu hút sự quan tâm: Tổ chức các chương trình trải nghiệm tại trường để tạo cơ hội thu hút phụ huynh và cộng đồng quan tâm tới các hoạt động của trường từ đó tạo dựng hình ảnh tích cực cho nhà trường.

- Phát huy vai trò của phụ huynh, cựu học sinh trong công tác tuyên truyền: Thành lập hội phụ huynh tích cực tham gia vào công tác truyền thông, chia sẻ những phản hồi tích cực về nhà trường đến cộng đồng. Kết nối với cựu học sinh thành đạt để họ chia sẻ về những kỷ niệm, giá trị mà nhà trường mang lại, tạo dựng niềm tin với phụ huynh và học sinh. Tổ chức các buổi giao lưu, gặp mặt cựu học sinh để tăng cường kết nối và kêu gọi sự hỗ trợ từ cộng đồng.

- Sử dụng hình thức truyền thông trực quan và sáng tạo: Lắp đặt bảng tin điện tử, pano, áp phích giới thiệu về tầm nhìn, sứ mệnh và thành tích của trường tại các vị trí dễ nhìn. Sử dụng hình ảnh chuyên nghiệp, sáng tạo trong các chiến dịch truyền thông để thu hút sự quan tâm của phụ huynh và học sinh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến Kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường. Kế hoach được đăng tải trên Webs của nhà trường

2. Lộ trình thực hiện Kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2025 - 2030: Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục, hoàn thiện cơ sở vật chất theo chuẩn mới.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2025 - 2030: Giữ vững chất lượng, đảm bảo thương hiệu nhà trường, thực hiện đúng sứ mệnh và tầm nhìn của nhà trường.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

*** Đối với Hiệu trưởng:**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

*** Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

*** Đối với cá nhân giáo viên, nhân viên**:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Không ngừng nỗ lực, đổi mới, sáng tạo trong công tác giảng dạy, quản lý, học tập để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng môi trường làm việc, học tập đoàn kết, thân thiện, an toàn, hạnh phúc, coi trọng đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm.

*** Đối với học sinh:**

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

*** Hội cha mẹ học sinh:**

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh "khoán trắng" cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

*** Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

4. Giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối giám sát, đánh giá quá trình triển khai kế hoạch. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Để thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn tới, nhà trường xin được kiến nghị, đề xuất một số nội dung sau:

1. Đối với Ủy ban nhân dân xã:

- Quan tâm đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện, hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Có cơ chế ưu tiên tuyển dụng, luân chuyển giáo viên có trình độ chuyên môn tốt về công tác tại nhà trường để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Chỉ đạo phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể địa phương trong việc xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc, xanh – sạch – đẹp.

2. Đối với các cấp lãnh đạo ngành giáo dục:

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, đặc biệt là các nội dung liên quan đến đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

- Tạo điều kiện để nhà trường tham gia các chương trình, dự án hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng khó khăn.

Chiến lược phát triển Trường Trung học cơ sở Thạch Bình giai đoạn giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 được xây dựng trên cơ sở kế thừa, phát huy những thành quả đã đạt được, đồng thời xác định rõ mục tiêu, định hướng và giải pháp cụ thể phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục, đáp ứng xu thế phát triển chung của xã hội. Đây là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của nhà trường trong thời gian tới, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục **an toàn – hạnh phúc – thân thiện – chất lượng – hiệu quả**.

Nhà trường mong tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh và toàn thể cộng đồng, cùng với sự nỗ lực không ngừng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, để thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, góp phần xây dựng quê hương ngày càng văn minh, giàu đẹp.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT
- UBND xã
- CB-GV-PH-HS
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN T. NINH BÌNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THẠCH BÌNH

Phạm Thị Phương Liên

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD & ĐT HUYỆN NHO QUAN

Ngày 12/6/2025

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H.NHO QUAN - T.NINH BÌNH

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Đinh Văn Dự